

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19
trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022-2023**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm ngày 21/11/2007;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ Ban hành Chương trình phòng, chống dịch COVID-19;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 104/TTr-SYT ngày 05/4/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022-2023.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- Cục Y tế Dự phòng;
- Viện Pasteur Nha Trang;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBNDTTQVN tỉnh;
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các Sở, Ban, ngành, Hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CPVP;
- Lưu: VT, KGVX (0).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Tân

CHƯƠNG TRÌNH

Phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022-2023

(Kèm theo Quyết định số 937/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2022

của UBND tỉnh Quảng Nam

Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam ban hành Chương trình thực hiện Nghị quyết số 38/NQ-CP ngày 17/3/2022 của Chính phủ về phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Nam năm 2022-2023, cụ thể như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất, xuyên suốt, sự phối hợp, quản lý chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả của các cấp ủy đảng, chính quyền từ tỉnh đến cơ sở; đặc biệt là huy động toàn bộ hệ thống chính trị tham gia; tiếp tục nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu các cấp, các ngành; kết hợp hài hòa phương châm “bốn tại chỗ” và hỗ trợ từ các cấp, các ngành; phát huy cơ chế bám sát thực tiễn, linh hoạt trong chỉ đạo, điều hành của chính quyền các cấp.

2. Huy động sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; huy động các Sở, Ban, ngành, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, các tổ chức thiện nguyện, các cá nhân, doanh nghiệp tham gia công tác phòng, chống dịch; lấy người dân là chủ thể, là trung tâm, là động lực, là mục tiêu, mọi hoạt động đều hướng về người dân để tạo sự đồng thuận; chiến thắng dịch bệnh là chiến thắng của Nhân dân.

3. Đặt sức khỏe, tính mạng của người dân lên trên hết, trước hết; bảo đảm cho người dân được tiếp cận với các dịch vụ y tế ban đầu ngay từ cơ sở, gần nhất, sớm nhất, nhanh nhất; tạo mọi điều kiện thuận lợi cho người dân, giảm thiểu tối đa các tác động bất lợi đối với người dân. Vận động, hướng dẫn người dân thực hiện 5K hoặc các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp và tiêm chủng vắc xin toàn dân, miễn phí.

4. Bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19; phòng, chống dịch theo phương thức quản lý rủi ro, chuyển từ mục tiêu kiểm soát số ca mắc sang kiểm soát số ca nhập viện có nguy cơ cao, rất cao và tử vong; sẵn sàng kích bản cho mọi tình huống kể cả khi dịch bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế của tỉnh và tình huống có biến chủng mới nguy hiểm hơn.

5. Tăng cường tính tự chủ, chủ động trong phòng, chống dịch; nâng cao năng lực phòng, chống dịch cho các cấp, đặc biệt là tuyến cơ sở. Bảo đảm hài hòa, chặt chẽ, hiệu quả giữa các biện pháp phòng, chống dịch với các biện pháp khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm an sinh xã hội, an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Bảo đảm kiểm soát dịch hiệu quả, kiểm soát tốc độ lây lan trong cộng đồng, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của người dân, hạn chế đến mức thấp nhất các ca

bệnh nặng, tử vong do dịch COVID-19; khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Bảo đảm đạt tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19

- Đến hết tháng 4 năm 2022:

+ Hoàn thành việc tiêm mũi 02 cho người dân từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi;

+ Tiêm mũi 03 cho người từ 18 tuổi trở lên đến lịch tiêm chủng, trừ các đối tượng chống chỉ định tiêm.

- Bảo đảm đủ vắc xin và hoàn thành tiêm cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi theo đúng thời gian quy định.

b) Kiểm soát sự lây lan của dịch COVID-19

- UBND cấp huyện, cấp xã xây dựng kịch bản phòng, chống dịch COVID-19.

- Tất cả mọi người dân tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch phù hợp; tất cả các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện đánh giá nguy cơ lây nhiễm và cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Có chiến lược giám sát, phát hiện các trường hợp nhiễm SARS-CoV-2 linh hoạt, phù hợp với tình hình dịch trong từng giai đoạn.

- Giảm tỷ lệ tử vong do COVID-19.

c) Nâng cao năng lực hệ thống y tế, đặc biệt là y tế dự phòng và y tế cơ sở; tăng cường đầu tư trang thiết bị cơ sở y tế, có chế độ chính sách đãi ngộ phù hợp đối với những người làm nhiệm vụ y tế dự phòng, y tế cơ sở; tăng cường chất lượng cấp cứu và hồi sức tích cực ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh các tuyến.

- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh và 100% Trung tâm Y tế cấp huyện, Trạm Y tế cấp xã, y tế tại các cơ sở giam giữ, bệnh xá trong các đơn vị thuộc lực lượng vũ trang được tăng cường năng lực để thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn trong phòng, chống dịch.

- Bảo đảm số giường hồi sức tích cực tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từ cấp huyện trở lên theo hướng dẫn của Bộ Y tế và có kế hoạch huy động, phân công các cơ sở y tế trên địa bàn (bao gồm cả cơ sở ngoài công lập) tham gia phòng, chống dịch COVID-19 (kể cả điều trị).

- 100% người mắc COVID-19 diễn biến nặng, nguy kịch được điều trị, chăm sóc sức khỏe theo quy định.

- Tổ chức triển khai hoạt động khám bệnh, chữa bệnh từ xa theo quy định để tăng tỷ lệ tiếp cận với dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của người mắc COVID-19 và người không thể tiếp cận cơ sở khám bệnh, chữa bệnh do dịch bệnh COVID-19.

d) Bảo vệ các nhóm dễ bị tổn thương bởi dịch COVID-19

Tất cả các đối tượng dễ bị tổn thương như người cao tuổi, người có bệnh nền, người khuyết tật, phụ nữ mang thai, người không nơi nương tựa, trẻ em mồ côi, đồng bào dân tộc thiểu số, nhóm lao động di cư ở các thành thị... đều được bảo đảm tiếp cận các dịch vụ y tế.

đ) Bảo đảm thông tin, truyền thông phục vụ công tác phòng, chống dịch

- Chủ động trong định hướng dư luận; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về các biện pháp phòng, chống dịch để người dân hiểu, đồng thuận, tạo niềm tin xã hội trong tổ chức triển khai thực hiện.

- Tất cả các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đều sử dụng mã QR để quản lý thông tin người ra vào và hướng dẫn người dân thực hiện việc khai báo thông tin theo yêu cầu của cơ quan chức năng để thực hiện phòng, chống dịch.

- 100% các cơ sở tiêm chủng, xét nghiệm, điều trị cập nhật đầy đủ, kịp thời thông tin tiêm chủng, xét nghiệm, kết quả điều trị của tất cả các trường hợp có liên quan.

e) Bảo đảm vừa phòng, chống dịch vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống của nhân dân

- 100% người dân thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

- 100% các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chủ động thực hiện kế hoạch phòng, chống dịch phù hợp.

- 100% các cơ sở giáo dục đào tạo thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch an toàn; tổ chức học trực tiếp hoặc trực tuyến kết hợp với trực tiếp phù hợp theo đúng hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

III. THỜI GIAN THỰC HIỆN

Chương trình được thực hiện trong thời gian 2 năm 2022 - 2023. Trường hợp dịch bệnh kết thúc sớm hơn hoặc kéo dài sang năm 2024, giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp các Sở, Ban, ngành, UBND cấp huyện đánh giá tình hình và báo cáo, đề xuất UBND tỉnh xem xét việc tiếp tục thực hiện Chương trình này hoặc sửa đổi, bổ sung kịp thời, phù hợp với tình hình dịch bệnh trên địa bàn tỉnh và theo đúng chỉ đạo của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ Y tế.

IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền

a) Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, huy động cả hệ thống chính trị nhất là tại cơ sở, huy động tối đa nguồn lực và sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động toàn dân tham gia công tác phòng, chống dịch; bảo đảm sự phối hợp đồng bộ, nhất quán, chặt chẽ giữa các Sở, Ban, ngành, giữa tỉnh và địa phương tránh tình trạng cát cứ, chông chéo, cứng nhắc; thường xuyên nghiêm túc quán triệt các đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

b) Nâng cao hơn nữa trách nhiệm người đứng đầu các đơn vị, địa phương; bảo đảm tính chủ động, linh hoạt, tự chịu trách nhiệm; thực hiện quan điểm thống nhất trong lãnh đạo, chỉ đạo đi đôi với đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong tổ chức thực hiện, bảo đảm nguồn lực và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ; phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng y tế, các lực lượng tuyến đầu trong phòng, chống dịch.

c) Thực hiện tốt phương châm “04 tại chỗ”, đặc biệt là chỉ huy, điều phối, phối hợp tại chỗ để đáp ứng có hiệu quả các tình huống dịch bệnh theo kịch bản phòng, chống dịch; bảo đảm sự phối hợp có hiệu quả giữa các lực lượng tại chỗ và lực lượng tăng cường khi cần thiết; xây dựng quy chế phối hợp liên ngành và điều phối nguồn lực trong tình huống dịch bệnh khẩn cấp.

2. Thực hiện chính sách, pháp luật về phòng, chống dịch COVID-19

a) Tổng kết, đánh giá việc thực hiện các cơ chế, chính sách về phòng, chống dịch COVID-19 để kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc cản trở công tác phòng, chống dịch; tăng cường cải cách thủ tục hành chính, phân cấp, phân quyền; công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, phòng, chống tiêu cực, tham nhũng trong phòng, chống dịch.

b) Thực hiện tốt cơ chế tài chính, các quy trình, thủ tục tiếp nhận viện trợ, tài trợ, đấu thầu, mua sắm, dự phòng vật tư, thuốc (kể cả việc xã hội hóa), vắc xin, trang thiết bị y tế, hóa chất... phục vụ cho công tác phòng, chống dịch.

c) Huy động sự tham gia của lực lượng y tế ngoài công lập; bảo đảm an sinh xã hội trong điều kiện dịch bệnh, trong đó lưu ý đối với các nhóm dễ bị tổn thương.

3. Về nhiệm vụ, giải pháp y tế

a) Bao phủ vắc xin phòng COVID-19

- Triển khai việc tiêm vắc xin bảo đảm tiến độ nhanh nhất có thể; tăng cường vận động người dân tiêm vắc xin, đi từng ngõ, gõ từng nhà, rà từng người (bao gồm cả người bệnh đến khám tại cơ sở y tế) để tránh bỏ sót; khẩn trương hoàn thành việc tiêm mũi 02 cho người dân từ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi, tiêm mũi 03 cho người từ 18 tuổi trở lên đến lịch tiêm chủng, trừ các đối tượng chống chỉ định tiêm; tổ chức triển khai tiêm an toàn, khoa học, hiệu quả cho trẻ em từ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi ngay khi được phân bổ nguồn vắc xin.

- Triển khai ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để cập nhật thông tin về người dân đã được tiêm vắc xin phòng COVID-19, giám sát tỷ lệ bao phủ vắc xin phòng COVID-19 và phục vụ phân bổ vắc xin hợp lý, hiệu quả. Thực hiện việc kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với cơ sở dữ liệu tiêm chủng để tính toán chính xác tỷ lệ bao phủ tiêm chủng.

b) Tăng cường giám sát phòng, chống dịch COVID-19

- Thực hiện nâng cao năng lực giám sát dịch tễ; triển khai đồng bộ giám sát trọng điểm và giám sát thường xuyên; tăng cường năng lực, ứng dụng khoa học công nghệ trong giám sát, phân tích, dự báo tình hình dịch bệnh tại địa phương.

- Theo dõi sát diễn biến tình hình dịch bệnh trên thế giới, trong nước, trong tỉnh; kịp thời sửa đổi, bổ sung, cập nhật các hướng dẫn chuyên môn bảo đảm đúng phương châm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, đồng thời khôi phục, phát triển kinh tế.

- Tùy từng thời điểm về tình hình diễn biến dịch bệnh trên địa bàn tỉnh để thực hiện linh hoạt nguyên tắc “ngăn chặn - phát hiện - cách ly - khoanh vùng - dập dịch” theo quy mô và phạm vi hẹp nhất có thể, phù hợp với diễn biến dịch bệnh; áp dụng linh hoạt công thức chống dịch “5K + vắc xin, thuốc + điều trị + công nghệ + ý thức người dân + các biện pháp khác”; nghiên cứu, đánh giá và căn cứ tình hình dịch để chuyển biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 từ bệnh truyền nhiễm nhóm A sang bệnh truyền nhiễm nhóm B; các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp phải thực hiện giám sát thường xuyên, định kỳ và cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá nguy cơ lây nhiễm.

- Thực hiện phù hợp, kịp thời, khoa học và hiệu quả công tác xét nghiệm phát hiện các trường hợp nhiễm.

- Thiết lập cơ sở dữ liệu dịch tễ học phục vụ cho công tác dự báo và giám sát gồm: (i) tình hình dịch; (ii) giám sát vi rút; (iii) hoạt động điều trị; (iv) tiêm chủng; (v) khả năng và hiệu quả đáp ứng phòng, chống dịch, hiệu quả điều trị của địa phương; đánh giá kháng thể kháng vi rút SARS-CoV-2; bảo đảm công tác báo cáo kịp thời thông tin giám sát dịch bệnh.

c) Tăng cường, đẩy nhanh việc thực hiện sắp xếp, củng cố hệ thống y tế

- Đối với hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở:

+ Củng cố và phát triển mô hình Trung tâm Y tế cấp huyện đa chức năng.

+ Bố trí số lượng hợp lý trạm y tế, nhân viên y tế (cố định và lưu động) theo quy mô dân số, không phụ thuộc vào địa giới hành chính và phát huy vai trò, bảo đảm chế độ chính sách cho đội ngũ nhân viên y tế thôn, bản để quản lý, theo dõi chăm sóc sức khỏe ban đầu thiết yếu cho người dân trên địa bàn.

- Đối với hệ thống khám bệnh, chữa bệnh:

+ Nâng cao năng lực bệnh viện đa khoa hoàn chỉnh ở tuyến tỉnh đủ khả năng cung cấp các dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng nhu cầu của người dân trên địa bàn;

+ Tiếp tục nâng cấp một số bệnh viện đa khoa tuyến tỉnh, ngoài nhiệm vụ phục vụ khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh còn có năng lực hỗ trợ các địa phương lân cận;

+ Kiện toàn hệ thống cấp cứu ngoại viện.

d) Nâng cao năng lực của y tế dự phòng, y tế cơ sở

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất và nguồn nhân lực cho cơ sở y tế dự phòng, y tế cơ sở (bao gồm cả tuyến y tế cơ sở đặc thù trong các cơ sở giam giữ, cơ sở cai nghiện, các trung tâm bảo trợ xã hội) để nâng cao năng lực giám sát, xét nghiệm và thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn khác trong phòng, chống dịch.

- Từng bước bảo đảm có phòng xét nghiệm ở cấp độ an toàn sinh học cao hơn ở Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh.

- Huy động các cơ sở y tế ngoài công lập tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

đ) Tăng cường năng lực khám bệnh, chữa bệnh

- Sẵn sàng thiết lập, củng cố cơ sở thu dung, điều trị COVID-19 phù hợp với tình hình dịch bệnh tại mỗi địa phương, bảo đảm đủ trang thiết bị, vật tư tiêu hao, phương tiện phòng hộ cá nhân, thuốc điều trị cho các cơ sở thu dung, điều trị COVID-19; thực hiện khám bệnh, chữa bệnh từ xa, có cơ chế cấp phát, cung ứng thuốc phù hợp, hiệu quả bảo đảm người mắc COVID-19 được điều trị kịp thời.

- Triển khai nâng cao năng lực chuyên môn, củng cố toàn diện năng lực điều trị của hệ thống khám bệnh, chữa bệnh; chuẩn bị sẵn sàng giường hồi sức tích cực, bảo đảm năng lực hồi sức tích cực cho đội ngũ bác sĩ, điều dưỡng; tăng cường chỉ đạo, hỗ trợ chuyên môn kỹ thuật, điều động, luân chuyển nhân lực phù hợp, kịp thời hỗ trợ cho cấp huyện trong trường hợp dịch bệnh vượt quá khả năng điều trị của các địa phương.

- Tiếp cận sớm với các thuốc điều trị đặc hiệu COVID-19; bảo đảm chủ động được những loại thuốc cơ bản đáp ứng yêu cầu điều trị sớm.

- Thiết lập hệ thống theo dõi sức khỏe thông qua y tế cơ sở và thầy thuốc đồng hành (hỗ trợ qua điện thoại hoặc internet...); thành lập các trạm y tế lưu động khi cần thiết để bảo đảm người dân được tiếp cận với dịch vụ y tế từ sớm, từ xa và từ cơ sở. Triển khai các hoạt động về quản lý, chăm sóc, điều trị và hỗ trợ người mắc có nguy cơ chuyển nặng ngay tại cộng đồng.

- Các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh quản lý và điều trị người mắc COVID-19 cập nhật dữ liệu khám bệnh, chữa bệnh; thực hiện theo dõi, khám và phục hồi chức năng một cách linh hoạt, khoa học, hiệu quả cho người mắc COVID-19 sau khi khỏi bệnh trong vòng 12 tháng.

- Bảo đảm các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh vừa thực hiện công tác kiểm soát, phòng, chống dịch vừa thực hiện công tác khám bệnh, chữa bệnh cho người dân; tăng cường khám bệnh, chữa bệnh từ xa phù hợp với thực tiễn.

- Rà soát, cập nhật các phác đồ điều trị COVID-19 bằng y học hiện đại, kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền bảo đảm khoa học, hiệu quả.

e) Bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19

- Thực hiện huy động nguồn nhân lực từ các địa phương, đơn vị lân cận khi dịch bùng phát; huy động lực lượng y tế ngoài công lập tham gia công tác phòng, chống dịch. Có chính sách phân bổ nhân lực hợp lý cho y tế dự phòng và y tế cơ sở, thực hiện trách nhiệm xã hội và chế độ luân phiên có thời hạn.

- Bảo đảm cơ cấu hợp lý đội ngũ nhân lực là bác sĩ và điều dưỡng có đủ năng lực về hồi sức cấp cứu.

- Nâng cao năng lực cho các lực lượng trong ngành y tế, lực lượng tại địa phương, lực lượng huy động tham gia phòng, chống dịch, đặc biệt là cán bộ vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo.

- Áp dụng mức phụ cấp ưu đãi nghề 100% đối với cán bộ y tế dự phòng, y tế cơ sở; nghiên cứu chế độ đặc thù, ưu đãi với các lực lượng vũ trang tham gia phòng, chống dịch.

4. Về bảo đảm an ninh, trật tự và an toàn xã hội

a) Giữ vững an ninh, trật tự xã hội trên toàn tỉnh trong mọi tình huống, tăng cường công tác bảo đảm an ninh con người, an ninh trật tự tại các khu công nghiệp, an ninh công nhân, an ninh trong dân cư; không để phát sinh điểm nóng phức tạp về an ninh trật tự, gây bất ổn xã hội. Tăng cường đấu tranh với các thế lực thù địch, tổ chức phản động, đối tượng cơ hội lợi dụng tình hình dịch bệnh để hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước, phát tán thông tin xấu độc.

b) Tăng cường phòng ngừa, đấu tranh, xử lý nghiêm các hành vi lợi dụng tình hình bệnh dịch để vi phạm pháp luật, vi phạm quy định về phòng, chống dịch, đặc biệt là phòng chống tham nhũng, tiêu cực trong phòng, chống dịch COVID-19.

c) Chủ động bám sát, nắm chắc tình hình dư luận xã hội, tâm lý người dân vùng dịch để chủ động phối hợp tuyên truyền, vận động người dân tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, chính quyền địa phương về công tác phòng, chống dịch COVID-19.

5. Về bảo đảm an sinh xã hội

a) Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội phù hợp với tình hình dịch bệnh.

b) Tăng cường triển khai, ứng dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để nắm sát các đối tượng cần trợ giúp về an sinh xã hội; huy động phát huy tốt vai trò của hệ thống chính trị cơ sở tham gia xác định đối tượng và rà soát để bảo đảm hỗ trợ đúng đối tượng, tránh bỏ sót, tránh thất thoát; bổ sung nội dung hỗ trợ an sinh xã hội để phòng, chống dịch vào cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội.

6. Về tài chính, hậu cần

a) Bảo đảm đủ thuốc, sinh phẩm, hóa chất, vật tư, trang thiết bị... theo phương châm “04 tại chỗ” để sẵn sàng cho các kịch bản phòng, chống dịch. Đối với một số loại thuốc và vật tư thiết yếu phải có cơ sở dự phòng đủ cho tình huống xấu nhất. Chủ động có kế hoạch sử dụng trang thiết bị sau khi kết thúc dịch.

b) Các địa phương, đơn vị bảo đảm nguồn tài chính chi cho công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên cơ sở huy động tổng thể nguồn lực nhà nước (gồm ngân sách nhà nước, nguồn tài trợ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác); ngân sách tỉnh bố trí ít nhất 30% ngân sách y tế cho y tế dự phòng theo Nghị quyết số 18/2008/NQ-QH12 ngày 03 tháng 6 năm 2008 của Quốc hội, các địa phương bố trí ngân sách hỗ trợ công tác chăm sóc sức khỏe của người dân, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm và các hoạt động khác có liên quan.

c) Tiếp tục huy động, vận động sự tham gia đóng góp của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân; sự tự nguyện chi trả của người mắc COVID-19 khi khám, điều trị theo yêu cầu.

d) Thực hiện các chính sách hỗ trợ tài chính bảo đảm an sinh xã hội theo Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

đ) Kinh phí thực hiện Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và nguồn tài chính hợp pháp khác (gồm cả nguồn kinh phí trong Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội ban hành kèm theo Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ), Quỹ Bảo hiểm y tế, nguồn cá nhân tự chi trả và kinh phí huy động từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.

e) Việc sử dụng kinh phí phòng, chống dịch bảo đảm hiệu quả, chống tiêu cực, lãng phí. Các cơ quan chức năng thực hiện giám sát chặt chẽ, công khai, minh bạch kinh phí phòng, chống dịch.

7. Bảo đảm vừa phòng, chống dịch vừa phát triển kinh tế - xã hội và ổn định đời sống của người dân

a) Tiếp tục triển khai Kế hoạch thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ, bảo đảm thực hiện nhất quán theo quy định, hướng dẫn thống nhất của các sở, ngành đồng thời phát huy tính chủ động, sáng tạo của địa phương trong kiểm soát tình hình dịch bệnh, tạo điều kiện khôi phục sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, đưa đời sống sinh hoạt của Nhân dân dần trở lại tình trạng bình thường mới; không để tình trạng cục bộ, cát cứ trong ban hành và thực hiện các giải

pháp trên mức cần thiết gây ảnh hưởng tiêu cực tới sản xuất kinh doanh, đời sống xã hội.

b) Các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp chủ động xây dựng và tổ chức thực hiện hiệu quả kế hoạch phòng, chống dịch gắn với phương án hoạt động, sản xuất, kinh doanh tại địa phương (đến tận xã, phường, tổ dân phố) và cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá.

c) Tiếp tục triển khai các biện pháp bảo đảm công tác phòng, chống dịch khoa học, an toàn, hiệu quả tại các cơ sở giáo dục đào tạo khi học sinh, sinh viên học trực tiếp; căn cứ vào tình hình dịch bệnh để tổ chức hình thức dạy học cho phù hợp, không để học sinh, sinh viên học trực tuyến kéo dài; liên tục cập nhật kinh nghiệm thực tiễn tốt trên thế giới về việc mở cửa lại cơ sở giáo dục, đào tạo an toàn, kịp thời; thường xuyên kiểm tra, đánh giá để hiểu rõ các tác động tiêu cực của việc học trực tuyến, đặc biệt là đối với trẻ em để có giải pháp kịp thời.

d) Triển khai công tác phòng, chống dịch trong sản xuất, giao thông vận tải và lưu thông, vận chuyển hàng hóa bảo đảm không bị gián đoạn.

đ) Người dân, người lao động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

8. Về vận động Nhân dân và huy động xã hội

a) Triển khai hiệu quả công tác dân vận, phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên, góp phần tạo sự đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đề ra.

b) Tăng cường vận động các tầng lớp Nhân dân, nhất là đoàn viên, hội viên và các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, người có uy tín và đồng bào các dân tộc thiểu số; chức sắc, chức việc và đồng bào có tôn giáo tuân thủ và tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19; vận động các doanh nghiệp, tổ chức chủ động, tự giác tuân thủ và tích cực tham gia các hoạt động phòng, chống dịch COVID-19. Đa dạng hóa các phương thức vận động, huy động xã hội trong và ngoài nước để tiếp tục hỗ trợ an sinh xã hội cho người dân gặp khó khăn.

c) Khuyến khích các hoạt động thiện nguyện, hỗ trợ người dân bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

9. Về truyền thông, công nghệ thông tin

a) Nâng cao nhận thức về phòng, chống dịch COVID-19 thông qua công tác thông tin, giáo dục, truyền thông

- Đa dạng hóa các loại hình và phương tiện, phương thức truyền thông, phong phú về nội dung, phù hợp với từng vùng miền và từng đối tượng; thường xuyên, chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời, khoa học, chính xác về dịch COVID-19, về chiến lược, hiệu quả của tiêm vắc xin phòng COVID-19.

- Truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 hướng tới nâng cao nhận thức, ý thức và thay đổi hành vi của Nhân dân; tạo niềm tin, sự đồng thuận của nhân dân; chống việc phân biệt đối xử, giữ bí mật riêng tư của người mắc COVID-19. Chú trọng truyền thông về những nỗ lực công hiến, sự hy sinh của các tập thể, cá nhân trong phòng, chống dịch.

- Chủ động huy động các cơ quan truyền thông, báo chí trong đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; ngăn chặn các thông tin xấu độc, tin giả, tin không được kiểm chứng liên quan đến phòng, chống dịch COVID-19.

- Triển khai có hiệu quả công tác truyền thông gắn với việc khơi dậy khát vọng phát triển đất nước; thúc đẩy tinh tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch; lan tỏa các kinh nghiệm hay, tấm gương tốt, truyền cảm hứng để cổ vũ toàn xã hội; đẩy mạnh thông tin tuyên truyền đối ngoại, quảng bá hình ảnh tỉnh phòng, chống dịch hiệu quả và khôi phục hoạt động kinh tế - xã hội an toàn; truyền tải kịp thời, khách quan, chính xác thông tin liên quan về chính sách hỗ trợ phòng, chống dịch COVID-19 tại tỉnh đến các tổ chức, cá nhân nước ngoài, cộng đồng doanh nghiệp.

b) Về công nghệ thông tin

- Triển khai thống nhất và có hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, báo cáo và chia sẻ thông tin về vắc xin, xét nghiệm, điều trị, hậu cần, an sinh xã hội... phục vụ phòng, chống dịch; quản lý việc đi lại của người dân, lưu thông, vận chuyển hàng hóa và quản lý xuất, nhập cảnh phù hợp với quy định, thông lệ quốc tế; ứng dụng công nghệ thông tin phải thuận lợi cho người dân, cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và cơ quan quản lý nhà nước các cấp trong phòng, chống dịch.

- Xây dựng và thực hiện các phương án bảo đảm an toàn, an ninh dữ liệu; liên thông dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu, thực hiện việc xác thực thông tin trên cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Thúc đẩy mạnh mẽ chương trình chuyển đổi số y tế tại tỉnh; đẩy mạnh hoạt động đăng ký, khám bệnh, chữa bệnh từ xa (nhất là theo dõi và chăm sóc sức khỏe người mắc COVID-19 tại nhà); hoàn thiện và đẩy mạnh triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử toàn dân.

10. Cập nhật, xây dựng và triển khai các kịch bản phòng, chống dịch COVID-19

a) Cập nhật, tổ chức triển khai thực hiện các kịch bản phòng, chống dịch bảo đảm thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát có hiệu quả dịch COVID-19.

b) Kịp thời xây dựng phương án, kế hoạch, giải pháp phù hợp để phòng, chống dịch trong tình huống dịch bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế và tình huống có biến chủng mới nguy hiểm hơn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể của tỉnh

a) Tổ chức thực hiện Chương trình, đồng thời lồng ghép với các nhiệm vụ, giải pháp trong các Nghị quyết số 30/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội; Nghị quyết số 12/2021/UBTVQH15 ngày 30 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; các Nghị quyết số 86/NQ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2021, Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11 tháng 10 năm 2021, Nghị quyết số 168/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ và các văn bản khác để thực hiện hiệu quả công tác phòng, chống dịch COVID-19.

b) Kịp thời tháo gỡ khó khăn, xử lý các vấn đề đột xuất, phát sinh liên quan đến công tác phòng, chống dịch thuộc thẩm quyền quản lý.

c) Bảo đảm công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định; không để xảy ra tiêu cực, lãng phí, tham nhũng trong mua sắm, sử dụng hàng hóa, dịch vụ phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19.

d) Khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật trong phòng, chống dịch COVID-19.

đ) Kiểm tra, giám sát, đánh giá, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chương trình.

2. Sở Y tế

a) Cập nhật, tổ chức triển khai kịch bản phòng, chống dịch COVID-19; báo cáo UBND tỉnh trong tháng 4 năm 2022 cho ý kiến về kịch bản, phương án bảo đảm công tác y tế trong tình huống dịch bùng phát mạnh, trên diện rộng, vượt quá năng lực của hệ thống y tế và tình huống có biến chủng mới nguy hiểm hơn.

b) Kịp thời cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định, hướng dẫn chuyên môn (về đánh giá cấp độ dịch, xét nghiệm, cách ly, điều trị ...) nhằm một mặt kiểm soát hiệu quả dịch bệnh, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi để khôi phục, phát triển kinh tế - xã hội.

c) Tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở; chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát tổ chức bộ máy, năng lực của hệ thống y tế dự phòng, y tế cơ sở; bảo đảm nguồn nhân lực và chế độ cho người làm công tác phòng, chống dịch COVID-19; tiếp tục triển khai an toàn, khoa học, hiệu quả chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 trong toàn tỉnh.

d) Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tiêm chủng, xét nghiệm, điều trị, trang thiết bị để phục vụ phòng, chống dịch; xây dựng hệ thống thông tin chỉ đạo điều hành, giám sát, dự báo dịch COVID-19.

đ) Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chương trình này, kịp thời báo cáo Ban chỉ đạo cấp tỉnh phòng, chống dịch COVID-19 quyết định những vấn đề phát sinh, vướng mắc để chỉ đạo kịp thời.

3. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội, quản lý xuất cảnh, nhập cảnh và an ninh mạng, nhất là tại cơ sở; tăng cường phòng ngừa, đấu tranh với các loại tội phạm, đặc biệt là nhóm chống đối lực lượng chức năng tham gia phòng, chống dịch COVID-19, lợi dụng tình hình dịch COVID-19 để vi phạm pháp luật; xử lý nghiêm các đối tượng lợi dụng chính sách phòng, chống dịch để thực hiện hành vi tham nhũng, tiêu cực.

b) Chủ động xây dựng phương án tăng cường lực lượng tham gia phòng, chống dịch COVID-19, bảo đảm an sinh xã hội, an dân khi tình hình dịch COVID-19 diễn biến phức tạp, theo đề nghị hỗ trợ của các địa phương.

c) Tiếp nhận, kết nối dữ liệu về tiêm chủng, xét nghiệm, quản lý người mắc COVID-19 khỏi bệnh từ Sở Y tế vào cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư để triển khai thống nhất việc ứng dụng mã QR trên thẻ căn cước công dân (hoặc hình thức phù hợp đối với những người chưa có thẻ căn cước công dân mới) phục vụ việc quản lý đi lại của người dân và công tác phòng, chống dịch COVID-19.

d) Triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn việc kết nối cơ sở dữ liệu, bảo mật thông tin.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

a) Tiếp tục tăng cường kiểm soát bảo đảm an ninh biên giới, đường mòn, lối mở.

b) Tiếp tục huy động các lực lượng quân đội phối hợp chặt chẽ với ngành y tế và các địa phương trong công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 ở những khu vực xung yếu và trong tình trạng khẩn cấp về dịch.

c) Tăng cường tuyên truyền, vận động quần chúng Nhân dân tham gia quản lý chặt chẽ biên giới, cửa khẩu và thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chỉ đạo các cơ quan báo chí và hệ thống thông tin cơ sở chủ động, kịp thời cung cấp thông tin, phổ biến kiến thức về phòng, chống dịch COVID-19.

b) Chỉ đạo các cơ quan thông tin truyền thông đẩy mạnh, tăng cường tuyên truyền các giải pháp phòng, chống dịch, tạo đồng thuận trong cộng đồng; thúc đẩy tinh tự giác, tích cực của người dân trong phòng, chống dịch.

c) Chủ trì xây dựng, vận hành các nền tảng ứng dụng và hạ tầng kỹ thuật về công nghệ thông tin trong phòng, chống dịch COVID-19; xây dựng tiêu chuẩn kỹ thuật kết nối, bảo đảm an toàn thông tin, bí mật dữ liệu cá nhân công dân; bảo đảm hạ tầng viễn thông phục vụ công tác phòng chống dịch, khám chữa bệnh.

d) Phối hợp với Sở Y tế, Công an tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan thúc đẩy mạnh mẽ chương trình chuyển đổi số trong ngành y tế.

6. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Chủ trì việc tổ chức triển khai thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ các đối tượng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19.

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đề xuất các giải pháp bảo đảm an sinh xã hội, hỗ trợ trẻ em và nhóm dễ bị tổn thương, người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19. Bổ sung nội dung hỗ trợ an sinh xã hội để phòng, chống dịch vào cơ sở dữ liệu quốc gia về an sinh xã hội.

7. Sở Ngoại vụ

Tham mưu UBND tỉnh triển khai các hoạt động đối ngoại, góp phần hiệu quả vào việc thúc đẩy, xúc tiến thương mại, đầu tư, ngoại giao trong tình hình mới.

8. Sở Công Thương

a) Chỉ đạo công tác bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời lương thực, thực phẩm, hàng hóa thiết yếu khác trong thời gian có dịch COVID-19.

b) Rà soát, hướng dẫn các tổ chức, cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ (bao gồm cả các trung tâm thương mại, siêu thị, chợ) thuộc thẩm quyền quản lý đánh giá, cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá nguy cơ lây nhiễm, bảo đảm an toàn phòng, chống dịch, trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

c) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, UBND các huyện, thị xã, thành phố đề xuất các giải pháp để hỗ trợ doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh sớm khôi phục sản xuất, thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19.

9. Sở Giao thông vận tải

Rà soát, cập nhật hướng dẫn của Bộ Giao thông vận tải, Bộ Y tế tham mưu UBND tỉnh các giải pháp đảm bảo hoạt động giao thông, vận tải, lưu thông hàng hóa, phục vụ sản xuất... thông suốt, phù hợp với tình hình diễn biến dịch COVID-19.

10. Sở Xây dựng

Tiếp tục rà soát, hướng dẫn yêu cầu bảo đảm phòng, chống dịch COVID-19 trong quy hoạch xây dựng, đặc biệt là quy hoạch khu vực nhà ở cho công nhân các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

11. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Tiếp tục rà soát, hướng dẫn xử lý, vận chuyển chất thải phát sinh trong phòng, chống dịch COVID-19; chỉ đạo tăng cường năng lực xử lý chất thải an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.

b) Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải y tế lây nhiễm phát sinh do dịch bệnh COVID19 trên địa bàn tỉnh trong trường hợp lượng chất thải vượt quá năng lực xử lý của địa phương.

12. Sở Tài chính

a) Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên để thực hiện Chương trình theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành, khả năng cân đối ngân sách của tỉnh và các chế độ, chính sách theo quy định của cấp có thẩm quyền.

b) Phối hợp, hướng dẫn các đơn vị, địa phương về thủ tục mua sắm, đấu thầu... thanh quyết toán kinh phí phòng, chống dịch kịp thời, hiệu quả, đúng quy định.

13. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, các Sở, Ban, ngành và địa phương huy động, tham mưu điều phối các nguồn lực của cấp trên, ngân sách địa phương để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế cho y tế dự phòng và y tế cơ sở nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh.

b) Tham gia đề xuất cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi thu hút đầu tư sản xuất vắc xin, thuốc điều trị, sinh phẩm, thiết bị xét nghiệm đạt chất lượng cao.

14. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Rà soát, hướng dẫn phòng, chống dịch COVID-19 trong hoạt động giáo dục, đào tạo.

b) Tiếp tục chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm công tác phòng, chống dịch tại các cơ sở giáo dục đào tạo khi học sinh, sinh viên học trực tiếp; căn cứ vào tình hình dịch bệnh để chỉ đạo tổ chức hình thức dạy học cho phù hợp.

c) Phối hợp với Sở Y tế và các huyện, thị xã, thành phố tổ chức tiêm chủng an toàn cho học sinh trong độ tuổi phù hợp với từng loại vắc xin; chủ trì chỉ đạo việc cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá an toàn COVID-19 trong trường học.

d) Chỉ đạo tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục chăm sóc sức khỏe, phòng, chống dịch COVID-19 cho học sinh, sinh viên.

15. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Rà soát, hướng dẫn thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch; cập nhật, báo cáo kết quả đánh giá an toàn COVID-19 trong hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch.

b) Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương triển khai hiệu quả việc thực hiện phương án mở cửa lại hoạt động du lịch trong điều kiện bình thường mới.

16. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

a) Rà soát, hướng dẫn bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong các hoạt động nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp.

b) Chủ động điều chỉnh kế hoạch sản xuất nông nghiệp để tránh thiếu hụt nguồn cung, bảo đảm an ninh lương thực trong phòng, chống dịch bệnh và thảm họa.

c) Phối hợp với Sở Công Thương và các đơn vị liên quan chủ động đảm bảo đầu vào, đầu ra cho sản xuất nông nghiệp của Nhân dân, hỗ trợ nông dân tổ chức sản xuất nông nghiệp.

17. Sở Tư pháp

Phối hợp Sở Y tế và các đơn vị có liên quan rà soát, đề xuất cơ chế chính sách về phòng, chống dịch COVID-19; đề xuất sửa đổi, bổ sung các vướng mắc về thể chế cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh trong điều kiện dịch bệnh.

18. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Y tế rà soát tổ chức bộ máy, năng lực của hệ thống y tế cơ sở, y tế dự phòng.

b) Phát huy vai trò của các tổ chức tôn giáo trong phòng, chống dịch. Hướng dẫn hoạt động của các cơ sở, địa điểm, hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, thờ tự đảm bảo phòng, chống dịch COVID-19.

c) Tham mưu UBND tỉnh phát động phong trào thi đua trong phòng, chống dịch COVID-19, khôi phục và phát triển kinh tế - xã hội; đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi kinh tế.

19. Thanh tra tỉnh

Chỉ đạo tổ chức thực hiện công tác thanh tra định kỳ, đột xuất trong phòng, chống dịch COVID-19 nhằm chống tiêu cực, tham nhũng, lãng phí.

20. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Bảo đảm chi trả bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

b) Bảo đảm thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế cho người có thẻ bảo hiểm y tế trong dịch COVID-19 đơn giản, thuận tiện.

21. Ban Dân tộc

Phối hợp với Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông và các địa phương tăng cường công tác truyền thông về phòng, chống dịch COVID-19 cho đồng bào dân tộc bằng các hình thức phù hợp.

22. Báo Quảng Nam, Đài Phát thanh - Truyền hình Quảng Nam

a) Tăng cường công tác truyền thông nhằm tạo sự hưởng ứng, tham gia của xã hội trong phòng, chống dịch COVID-19; phản ánh kịp thời kết quả phòng, chống dịch. Kịp thời cổ vũ, biểu dương các tấm gương tập thể, cá nhân điển hình, các mô hình chống dịch hiệu quả. Tăng cường thời lượng, nâng cao chất lượng thông tin về các hướng dẫn điều trị người bị nhiễm COVID-19 và các biện pháp phòng, chống dịch bảo đảm tính khoa học, chính xác đồng thời dễ hiểu, dễ nhớ.

b) Tăng cường thông tin về tình hình dịch bệnh trên thế giới; các tiến bộ khoa học, kỹ thuật, các giải pháp mới trong phòng, chống dịch.

23. Đề nghị Ban Dân vận Tỉnh ủy

Tiếp tục phát huy công tác dân vận trong việc huy động xã hội tham gia phòng, chống dịch COVID-19.

24. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các đoàn thể chính trị - xã hội của tỉnh

a) Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, huy động toàn dân tham gia công tác phòng, chống dịch theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

b) Tăng cường phối hợp với các cấp chính quyền vận động Nhân dân nâng cao ý thức, tự giác tuân thủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh; tiếp tục vận động các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp vừa phòng, chống dịch bệnh, khắc phục những hậu quả do dịch bệnh gây ra, vừa duy trì, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh,... phát huy tinh thần sáng tạo của các tầng lớp Nhân dân trong phòng, chống dịch.

c) Tiếp tục phối hợp với chính quyền các cấp giải quyết có hiệu quả những vấn đề xã hội bức xúc ngay tại cơ sở, tham gia tuyên truyền, vận động và giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tại địa phương.

25. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

a) Xây dựng, ban hành kế hoạch tổ chức thực hiện kịp thời, toàn diện, hiệu quả Chương trình phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn mình quản lý. Trong đó lưu ý xác định mục tiêu kiểm soát dịch nhanh nhất và triển khai quyết liệt, hiệu quả các biện pháp bao gồm: (i) Triển khai đồng bộ, có hiệu quả các biện pháp về y tế như xét nghiệm, điều trị, tiêm chủng, đảm bảo người dân được tiếp cận y tế công – tư, từ sớm, từ xa, từ cơ sở; (ii) Đảm bảo lương thực, thực phẩm cho người dân, không để ai thiếu ăn, thiếu mặc; (iii) Đảm bảo an ninh, an toàn trật tự xã hội; (iv) Tuyên truyền, vận động và huy động người dân tham gia công tác phòng, chống dịch.

b) Thực hiện nhất quán, thống nhất ở các cấp về các quy định, hướng dẫn của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban chỉ đạo Quốc gia phòng, chống dịch COVID-19, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về phòng, chống dịch COVID-19, UBND tỉnh, Sở Y tế và các Sở, Ban, ngành liên quan về công tác phòng, chống dịch sát với tình hình thực tiễn.

c) Rà soát các quy định về phòng, chống dịch để sửa đổi, bổ sung kịp thời phù hợp với tình hình dịch của địa phương.

d) Tổ chức thực hiện việc mua sắm để phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19 đúng quy định, bảo đảm công khai, minh bạch, chặt chẽ, phòng, chống tiêu cực, lãng phí, tham nhũng; tăng cường kiểm tra, giám sát.

đ) Bảo đảm các nhiệm vụ, giải pháp về an sinh xã hội trên địa bàn, chú trọng hỗ trợ trẻ em và nhóm dễ bị tổn thương, người lao động, người sử dụng lao động bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19.

e) Chỉ đạo việc tổ chức thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi phát triển kinh tế tại địa phương với tinh thần chủ động, sáng tạo, bám sát thực tiễn, không chủ quan, lơ là, mất cảnh giác.

ê) Tổ chức việc tập huấn chuyên môn cho các lực lượng làm công tác phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn mình phụ trách.

g) Chỉ đạo tăng cường năng lực xử lý chất thải bảo đảm an toàn trong phòng, chống dịch COVID-19.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm và yêu cầu khắc phục ngay nếu cơ sở, đơn vị không đảm bảo các tiêu chí an toàn phòng, chống dịch bệnh; chuẩn bị các điều kiện cần thiết để sẵn sàng đáp ứng nhanh nhất, hiệu quả nhất với tất cả các tình huống dịch bệnh xảy ra trên địa bàn theo phương châm “04 tại chỗ”.

i) Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh trong triển khai các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trên địa bàn mình phụ trách./.